

Số: /QĐ-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Đề án tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1086/TTr-STP ngày 13/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Đề án

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Đề án này.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy

ĐỀ ÁN

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Công chứng năm 2014;
- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;
- Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;
- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
- Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;
- Công văn số 1615/BTP-BTTP ngày 26/5/2021 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.
- Công văn số 1246/BTP-BTTP ngày 04/4/2023 của Bộ Tư pháp về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng.

2. Cơ sở thực tiễn của việc xây dựng Đề án

Trong những năm qua, để triển khai thi hành Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản (*Kế hoạch, Quyết định, Đề án, Công văn*) để chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh.

Để tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố (*UBND cấp huyện*) và các Văn phòng công chứng tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan và toàn xã hội về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và hệ quả pháp lý của văn bản công chứng; ý nghĩa của hoạt động công chứng đối với cải cách tư pháp, sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội; vị trí, vai trò của công chứng trong đời sống xã hội để công chứng trở thành nhu cầu tự nguyện của người dân. Đồng thời, giao nhiệm vụ cụ thể cho các

sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công chứng.

Đến nay, các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, với 16 Văn phòng công chứng đang hoạt động và 33 công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh. Hoạt động công chứng trong thời gian qua đã góp phần bảo đảm tính an toàn pháp lý cho các hợp đồng, giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại; phòng ngừa tranh chấp, vi phạm pháp luật; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và cải cách hành chính, giảm tải công việc cho các cơ quan hành chính nhà nước, giảm biên chế và chi ngân sách nhà nước cho UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh. Việc thành lập các Văn phòng công chứng đã giảm tải áp lực công việc cho UBND cấp xã, người dân không mất nhiều thời gian chờ đợi, phiền hà. Các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển ổn định, bền vững, nâng cao chất lượng chuyên môn, cung cách phục vụ linh hoạt, thuận tiện, nhanh chóng; các hợp đồng, giao dịch không những tăng về số lượng mà còn có tính đa dạng, phức tạp, hợp đồng có giá trị lớn ngày càng tăng,... đáp ứng nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tạo tiền đề phát triển nghề công chứng theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Hoạt động công chứng từng bước khẳng định vị trí, vai trò của mình trong đời sống xã hội. Thông qua hoạt động hành nghề, đội ngũ công chứng viên đã góp phần vào việc thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả trên, hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: một số cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận thức chưa đầy đủ về hoạt động công chứng cũng như giá trị pháp lý của các văn bản công chứng, chưa phân biệt được công chứng và chứng thực; chưa tích hợp Cơ sở dữ liệu về công chứng với Cơ sở dữ liệu về đất đai, thuế, nhà ở; một số Văn phòng công chứng còn vi phạm quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ công chứng; một số Văn phòng công chứng phải tự chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 31 Luật Công chứng năm 2014; một số Văn phòng công chứng chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin giao dịch lên phần mềm quản lý hồ sơ công chứng, chứng thực; vai trò, trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh chưa phát huy hiệu quả trong thực tiễn...

3. Sự cần thiết ban hành Đề án

Căn cứ quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ; để khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trong thời gian qua và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng trong giai đoạn hiện nay thì việc ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

II. QUẢN LÝ VIỆC PHÁT TRIỂN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG, ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨNG VIÊN, HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

1. Về phát triển Văn phòng công chứng

a) Phát triển Văn phòng công chứng bảo đảm ổn định, bền vững, phân bổ hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận dịch vụ công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch; đổi mới hoạt động công chứng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cải cách tư pháp.

b) Việc phát triển các Văn phòng công chứng có kiểm soát, gắn với địa bàn dân cư, bảo đảm đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu công chứng của cá nhân, tổ chức theo Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng do UBND tỉnh ban hành; đảm bảo không tập trung nhiều Văn phòng công chứng trên cùng một địa bàn cấp huyện. Trong trường hợp cần thiết để đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Sở Tư pháp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Về đội ngũ công chứng viên, hành nghề công chứng

a) Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên trong quá trình tập sự hành nghề công chứng, bổ nhiệm công chứng viên; phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng, số lượng, phù hợp với nhu cầu xã hội, gắn việc bảo đảm quyền hành nghề của công chứng viên với việc chịu trách nhiệm trước pháp luật và người yêu cầu công chứng.

b) Kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên, chấm dứt hoạt động hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên, Văn phòng công chứng.

c) Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình tổ chức và hoạt động công chứng nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi giả mạo trong hoạt động công chứng; lợi dụng công chứng để hợp pháp hóa các giao dịch dân sự bất hợp pháp; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bảo đảm quyền hành nghề hợp pháp của công chứng viên.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, Văn phòng công chứng vi phạm pháp luật.

d) Phát huy trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh trong việc giám sát hoạt động hành nghề của công chứng viên; kịp thời phát hiện các tiêu cực trong hành nghề công chứng; kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm, ứng xử không đúng Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; xử lý nghiêm các hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức hành nghề công chứng.

III. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM TỰ QUẢN CỦA HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN TỈNH

1. Hội Công chứng viên tỉnh thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về Hội và pháp luật về công chứng.

2. Giám sát hội viên trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng và Điều lệ của Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1621/QĐ-BTP ngày 19/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, Quy chế hoạt động, Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, Quy chế kỷ luật, Nội quy Hội Công chứng viên tỉnh.

4. Thực hiện nghiêm quy định về thủ tục gia nhập, rút tên hội viên của Hội Công chứng viên, chuyển Hội Công chứng viên theo Quyết định số 38/QĐ-HĐCCVTQ ngày 24/6/2021 của Hội đồng Công chứng viên toàn quốc.

IV. QUAN HỆ PHỐI HỢP GIỮA SỞ TƯ PHÁP VÀ HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN TỈNH

1. Ban hành và thực hiện Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên tỉnh về phối hợp trong quản lý nhà nước về hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện các quy định pháp luật hiện hành về tổ chức, hoạt động công chứng.

2. Thực hiện tốt một số nội dung phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên tỉnh.

a) Tổ chức phổ biến, thi hành pháp luật về công chứng, chính sách phát triển nghề công chứng, chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng.

b) Thực hiện các biện pháp phát triển Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, chính sách phát triển nghề công chứng và tình hình thực tiễn tại địa phương.

c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm cho hội viên; tổ chức thành công Đại hội các nhiệm kỳ Hội Công chứng viên tỉnh theo quy định.

d) Trao đổi, cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng và công chứng viên.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn các Văn phòng công chứng thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở số điện thoại của cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền quản lý tổ chức và hoạt động công chứng để các tổ chức, cá nhân thuận tiện trong việc thông tin, phản ánh về tổ chức hoạt động công chứng.

3. Kịp thời thông tin, báo cáo cho Sở Tư pháp những hành vi vi phạm và các hình thức xử lý vi phạm của Hội đối với công chứng viên trong quá trình hoạt động hành nghề.

4. Chấp hành sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CÓ LIÊN QUAN VÀ UBND CẤP HUYỆN TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG

1. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện:

a) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người dân, các tổ chức và doanh nghiệp hiểu rõ quyền, nghĩa vụ của mình trong thực hiện hoạt động công chứng nhằm hạn chế những rủi ro do hành vi công chứng sai quy định gây ra. Đẩy

manh việc tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng, công chứng viên và ý nghĩa của việc ban hành chính sách phát triển nghề công chứng.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan chỉ đạo Hội Công chứng viên tỉnh và các Văn phòng công chứng thực hiện tốt Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn toàn tỉnh; phối hợp với các sở, ngành nghiên cứu triển khai thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, chứng thực, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế.

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về việc đăng ký thành lập, hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng theo quy định của pháp luật về công chứng; đảm bảo hoạt động công chứng ổn định, hiệu quả, phân bố hợp lý ở các địa bàn cấp huyện, đáp ứng tốt yêu cầu của người dân và doanh nghiệp về công chứng, chứng thực.

đ) Định kỳ hàng năm tổ chức họp giao ban với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện để đánh giá tình hình hoạt động của các Văn phòng công chứng; thông tin liên quan đến việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị về công chứng tại địa phương; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động công chứng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thành viên hộ gia đình sử dụng đất liên quan đến các hợp đồng, giao dịch cho các Văn phòng công chứng.

b) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố tạo điều kiện thuận lợi để các Văn phòng công chứng được cung cấp dịch vụ khai thác dữ liệu đất đai bằng hình thức hợp đồng hoặc thông qua Phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu theo quy định của Bộ Luật dân sự và pháp luật về đất đai.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; phối hợp với các sở, ngành trong việc triển khai các cơ sở dữ liệu về công chứng, chứng thực.

4. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trong lĩnh vực công chứng; thông tin về tình hình, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lợi dụng hoạt động công chứng để phạm tội; về dấu hiệu, hành vi vi phạm của công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh.

b) Thông báo cho Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên tỉnh biết khi thực hiện việc kê biên, khám xét trụ sở của Văn phòng công chứng; gửi các quyết định

khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam, quyết định đình chỉ điều tra đối với công chứng viên để Sở Tư pháp thực hiện thủ tục tạm đình chỉ hành nghề công chứng đối với công chứng viên vi phạm theo quy định của Luật Công chứng.

c) Chỉ đạo các đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi theo quy định của pháp luật để công chứng viên lấy chữ ký theo yêu cầu của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch trong trường hợp người yêu cầu công chứng đang bị tạm giam, tạm giữ hoặc đang thi hành án hình sự tại Trại tạm giam, các nhà tạm giữ; hỗ trợ công chứng viên trong quá trình làm việc với cơ quan công an các địa phương khác khi có yêu cầu, đề nghị.

d) Phối hợp, hỗ trợ các Văn phòng công chứng trong việc hướng dẫn phương pháp, kỹ năng nhận biết chữ ký, các giấy tờ, tài liệu giả mạo, người giả mạo trong quá trình thực hiện công chứng các hợp đồng, giao dịch nhằm phòng ngừa rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra.

đ) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc cung cấp các quyết định kê biên tài sản trong giai đoạn điều tra và quyết định hủy bỏ các quyết định trên; thường xuyên cung cấp các thông tin về trường hợp ngăn chặn giao dịch liên quan đến tài sản để Sở Tư pháp đăng tải lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh.

5. Cục Thuế tỉnh

a) Hướng dẫn, kiểm tra các Văn phòng công chứng trong việc thực hiện các nghĩa vụ về thuế; việc quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

b) Cung cấp thông tin về thu, nộp, cấp biên lai về phí, lệ phí; về thực hiện nghĩa vụ thuế của các Văn phòng công chứng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi nhận được yêu cầu.

6. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hưng Yên

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các tổ chức tín dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản cần tuân thủ quy định pháp luật về công chứng, Luật Các tổ chức tín dụng và pháp luật có liên quan; quan tâm phối hợp, có văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tránh để xảy ra tình trạng tiêu cực trong quá trình thực hiện hợp đồng thế chấp.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

a) Kịp thời thông tin bằng văn bản cho Sở Tư pháp các vụ việc tranh chấp liên quan đến các hợp đồng, giao dịch đã công chứng từ khi thụ lý, giải quyết hồ sơ đến khi kết thúc vụ án liên quan đến công chứng viên và các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

b) Gửi các quyết định đình chỉ vụ án và các Bản án của Tòa án liên quan đến công chứng viên để Sở Tư pháp thực hiện thủ tục hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng và miễn nhiệm công chứng viên theo quy định của Luật Công chứng.

c) Chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin các quyết định kê biên tài sản đang tranh chấp, phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ, cầm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp và các quyết định thay đổi, bỏ

sung, hủy bỏ các quyết định trên để Sở Tư pháp đăng tải lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh.

8. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh

a) Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh kịp thời cung cấp và chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện cung cấp các quyết định kê biên tài sản và chấm dứt kê biên tài sản; quyết định ngăn chặn và giải tỏa ngăn chặn để Sở Tư pháp đăng tải lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh.

b) Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh kịp thời cung cấp và chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện cung cấp các thông báo, quyết định ngăn chặn giao dịch đối với tài sản, quyết định tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản và thông báo, quyết định giải tỏa ngăn chặn, thu hồi, chấm dứt, sửa đổi các quyết định nêu trên để Sở Tư pháp đăng tải lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

9. UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan phổ biến quy định của pháp luật về công chứng; giá trị pháp lý của văn bản công chứng, chứng thực; về chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng cho cán bộ và nhân dân tại địa phương.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp xem xét, đánh giá về nhu cầu công chứng của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; tham gia góp ý về tính hiệu quả của việc phát triển Văn phòng công chứng; hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng tại địa phương.

c) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn có liên quan, UBND cấp xã cung cấp thông tin về đương sự và tài sản theo quy định của pháp luật khi có đề nghị của các Văn phòng công chứng để phục vụ cho việc công chứng hợp đồng, giao dịch.

d) Cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị của cử tri, các tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng tại địa phương.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Đề án này sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện Đề án này.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Hội Công chứng viên tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án này; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, báo cáo kết quả triển khai về Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

b) Giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Công chứng và các nội dung của Đề án này.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nêu tại Đề án này.

b) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng, vị trí, vai trò của hoạt động công chứng, giá trị pháp lý và hệ quả pháp lý của văn bản công chứng trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Đề án này, Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Định kỳ hằng năm có báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để được hướng dẫn giải quyết./.
